

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 29 /2025/HS-ST
Ngày: 17 - 3 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Ngọc – Hưu trí

Ông Trần Văn Sơn - Hưu trí

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Ngọc Tín - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025 Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . mở phiên tòa công khai xét xử theo hình thức trực tuyến với hai điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ hành Sơn, TP .; Điểm cầu thành phần tại trại tạm giam H, công an T3 để xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thị Thu H; Giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 03/8/1989, tại TP.Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT: Phường Đ, thị xã Đ, T.Quảng Nam; Nơi ở hiện nay: Thôn D, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch:Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp:Lao động phổ thông; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 18/6/2024, bị Công an phường A, quận S xử phạt VPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 142. Cha: Phạm Đức M và mẹ Trần Thị Nhung A. Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo bị bắt ngày 11/10/2024 hiện đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Hoàng L; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 03/10/1996, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT: Thôn P, X.H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện nay: Thôn D, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 10/11/2017, bị TAND huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng áp dụng biện pháp XLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 24. Ngày 27/12/2018, bị TAND H.Hòa

Vang, TP.Đà Nẵng áp dụng biện pháp XLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 34. Ngày 17/01/2020, bị TAND H.Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp XLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng, tại Cơ sở xã hội B, TP.Đà Nẵng theo Quyết định số 03. Chấp hành xong ngày 16/3/2021. Cha: Lê T và mẹ Dương Thị P. Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc H1, bị cáo có 01 con, sinh năm 2023; Bị cáo bị bắt ngày 11/10/2024 hiện đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Dương Thị P, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Quang Tuấn, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Ông Phạm Thành T1, sinh năm: 1979. Địa chỉ: K, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- Ông Huỳnh Bá S, sinh năm: 1965. Địa chỉ: Tở D, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Xuân H2, sinh năm: 1989. Địa chỉ: K N, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/10/2024, khi L và H đang ở tại phòng trọ, địa chỉ: thôn D, H, huyện H thành phố Đà Nẵng thì có 01 đối tượng tên H2 (không rõ lai lịch), sử dụng tài khoản Zalo tên “Khoảng L1” liên hệ đến tài khoản Zalo tên “Huyền C” của H để mua 700.000 đồng ma túy đá, hẹn gặp tại quán C1 thì H đồng ý. H rủ L đi mua 500.000 đồng ma túy đá để bán lại cho H2, hưởng lợi 200.000 đồng thì L đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô BKS:16M7-2637 chở H đến quán C1 để gặp H2 lấy 700.000 đồng, H đưa cho L 500.000 đồng rồi L một mình điều khiển xe mô tô đến khu vực đường T, P.Điện Ngọc, TX.Điện Bàn, T.Quảng Nam, mua của 01 đối tượng tên D (không rõ lai lịch) 500.000 đồng ma túy đá, rồi quay lại quán cà phê X, gặp H, H2. Đến 11 giờ 45 phút, trong lúc đang chuẩn bị giao gói ma túy cho H2 thì L và H bị bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật. Đối tượng H2 đã bỏ chạy thoát.

Tang vật thu: 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh, gắn sim số 0931.500.319, niêm phong ký hiệu L2; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, màu vàng đen, BKS: 16M7-2637; Số tiền 200.000 đồng.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của H, L cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine; khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Hoàng L tại thôn D, xã H, huyện H, TP.Đà Nẵng, không thu giữ được gì.

Theo Kết luận giám định số 853 ngày 18/10/2024 của Phòng KTHS Công an TP.Đà Nẵng, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu L1

gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng: 0,198 gam; H3 lại đối tượng giám định: mẫu vật còn lại sau khi trích làm giám định, gồm: 01 gói ni lông chứa 0,101 gam mẫu L1 và toàn bộ bao gói mẫu được hoàn trả kèm theo “Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định” ngày 14/10/2024.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 07/CT- VKS-NHS ngày 14/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Thị Thu H và Lê Hoàng L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Thu H và Lê Hoàng L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Phạm Thị Thu H từ 02 năm 6 tháng đến 3 năm 6 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Hoàng L từ 02 năm 6 tháng đến 3 năm 6 tháng tù thời hạn tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu xanh niêm phong ký hiệu L2; số tiền 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính (đã nộp vào sổ TK số 3949.0.1055141.00000 của Chi cục Thi Hành án quận Ngũ Hành Sơn ngày 06/02/2025).

- Hoàn Trả cho bà Dương Thị P 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter màu vàng đen, Biển kiểm soát 16M7-2637; SK: RLCJB9607Y008761; SM: 5B96008761, dung tích 110cm³.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư trắng niêm phong kín là mẫu giám định hoàn trả ký hiệu L1 của phòng K có ghi Quyết định trưng cầu giám định số 1310 ngày 14/10/2024; 01 sim số 0931.500.319.

- Đối với đối tượng tên H2 sử dụng tài khoản Zalo tên “Khoảng Lặng” và đối tượng tên D bán trái phép chất ma túy cho H, L, hiện chưa xác định được lai lịch, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N, thành phố Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

- Đối với bà Dương Thị P cho L mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu vàng đen, BKS: 16M7-2637 để đi lại nhưng không biết việc L sử dụng để thực

hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an Q.N, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Phạm Thị Thu H và Lê Hoàng L đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo chấp hành án tốt sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 11/10/2024, tại khu vực vỉa hè trước quán cà phê X trên đường N, P . H, Q.N, TP.Đà Nẵng, Phạm Thị Thu H và Lê Hoàng L đang có hành vi bán trái phép 0,198 gam ma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho một đối tượng tên H2 (không rõ lai lịch) thì bị bắt quả tang. H2 đã bỏ chạy thoát.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội thì thấy: Khi có người liên hệ mua ma túy với giá 700.000đồng thì H đã đồng ý và rủ L cùng đi mua ma túy với giá 500.000đồng về bán lại hưởng chênh lệch 200.000đồng, L đồng ý. Khi cả hai đang chờ bán trái phép 0,198 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý và đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này bị cáo H là người rủ bị cáo L mua ma túy về bán lại hưởng chênh lệch nên mức hình phạt của bị cáo H phải cao hơn L. Tuy nhiên, về nhân thân bị cáo L quá xấu nên mức hình phạt 02 bị cáo bằng nhau là phù hợp. Hành vi thực hiện của các bị cáo không có sự phân công, chuẩn bị trước nên thuộc đồng phạm giản đơn là có căn cứ.

Về tính chất vụ án thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý nên đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Các bị cáo nhận thức được điều đó, song để có tiền phục vụ cho nhu cầu bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nói trên. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc.

[4] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo H chưa có tiền án, có tiền sự ngày 18/6/2024, bị Công an P1.A, Q. S xử phạt VPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lê Hoàng L không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân xấu nhiều lần áp dụng biện pháp xử lý hành chính về đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên trong quá trình điều tra các bị cáo đều khai báo thành khẩn, rõ ràng, thành khẩn nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động OPPO màu xanh, niêm phong ký hiệu L2; số tiền 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. (*số tiền đã được nộp vào số TK số 3949.0.1055141.00000 của Chi cục Thi Hành án quận Ngũ Hành Sơn ngày 06/02/2025*).

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter màu vàng đen, BKS: 16M7-2637; SK: RLCJB9607Y008761; SM: 5B96008761, dung tích 110cm³. Hoàn Trả cho bà Dương Thị P (người mua lại xe từ anh T2, anh T2 mua lại xe của chủ xe là Phạm Thành T1) là có căn cứ.

- 01 bì thư trắng niêm phong kín là mẫu giám định hoàn trả ký hiệu L1 của phòng K có ghi Quyết định trưng cầu giám định số 1310 ngày 14/10/2024 và 01 sim số 0931.500.319 cần tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2025.

[7] Đối với đối tượng tên H2 sử dụng tài khoản Zalo tên “Khoảng Lặng” và đối tượng tên D bán trái phép chất ma túy cho H, L, hiện chưa xác định được lai lịch, do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N, thành phố Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[8] Đối với bà Dương Thị P cho L mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu vàng đen, BKS: 16M7-2637 để đi lại nhưng không biết việc L sử dụng để thực

hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an Q.N, TP.Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Thu H và Lê Hoàng L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

1. Xử phạt: Phạm Thị Thu H 3 năm (ba năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Hoàng L 3 năm (ba năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu xanh. niêm phong ký hiệu L2; số tiền 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính (đã nộp vào số TK số 3949.0.1055141.00000 của Chi cục Thi Hành án quận Ngũ Hành Sơn ngày 06/02/2025).

- Hoàn Trả cho bà Dương Thị P 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter màu vàng đen, Biển kiểm soát: 16M7-2637; SK:RLCJB9607Y008761; SM: 5B96008761, dung tích 110cm³.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư trắng niêm phong kín là mẫu giám định hoàn trả ký hiệu L1 của phòng kỹ thuật hình sự K có ghi Quyết định trưng cầu giám định số 1310 ngày 14/10/2024 và 01 sim số 0931.500.319.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2025.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp và cấp TP;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Công an quận NHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Anh